

Số 289/TB – BODK
V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản trị
Công ty 6 tháng năm 2024

Phú Mỹ, ngày 29 tháng 07 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam.
2. Mã chứng khoán: PVB.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Đường 2B, khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
4. Điện thoại: 02543.924456 Fax: 02543.924455.
5. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2024 của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam được lập ngày 29/07/2024;
6. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2024: www.pvcoating.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- PGĐ Cty (để biết);
- Phòng TCHC (CBTT);
- Lưu VT.

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Phương Cảo

Số: 288/BODK - TCHC

Phú Mỹ, ngày 29 tháng 07 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2024.

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

| Stt | | Câu hỏi | Phần trả lời | |
|-----|-----------------|--|--|------------|
| 1 | Thông tin chung | Mã chứng khoán | PVB | |
| 2 | | Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhà nước (%) | 0% | |
| 3 | | Mô hình Công ty: (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020. (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020. | <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> | |
| 4 | | Số lượng người đại diện theo pháp luật. | 1 | |
| 5 | | Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020. | Có | |
| 6 | | Công ty ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 | Có | |
| 7 | | Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty không ? | Có | |
| 8 | | Ban hành quy chế công bố thông tin | Có | |
| 9 | | Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa? | Đã thực hiện | |
| 10 | | Họp Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo) | Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 25/04/2024 |
| 11 | | | Phương thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên (Trực tiếp/Trực tuyến/Hybrid (kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến)) | Trực tiếp |
| 12 | | | Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 lên Webside của doanh nghiệp. | 28/03/2024 |
| 13 | | | Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK | 28/03/2024 |



| | | | |
|----|-------------------|---|---------------------------------------|
| 14 | | Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với SGDCK. | 26/04/2024 |
| 15 | | Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy? | Có |
| 16 | | Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty không? | Có |
| 17 | | Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên không? | Có |
| 18 | | Công ty có đưa nội dung tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không? | Có |
| 19 | | Công ty có đưa nội dung tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên không? | Có |
| 20 | | Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược | Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần |
| 21 | | Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội cổ đông, Nghị quyết Đại hội cổ đông ? | Không |
| 22 | | Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường | |
| 23 | | Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp | |
| 24 | | Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK | |
| 25 | | Ngày công bố Nghị quyết và biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK | |
| 26 | | Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy | |
| 27 | | Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội cổ đông, Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường không? | Không |
| 28 | | Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông. | Không |
| 29 | | Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông. | Không |
| 30 | Hội đồng quản trị | Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay. | 5 thành viên |
| 31 | | Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập. | 1 Thành viên |
| 32 | | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc | Không |
| 33 | | Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo | 3 |
| 34 | | Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/không) | Có |



| 35 | | Tên các tiểu ban trực thuộc HĐQT | Tiểu ban kiểm toán nội bộ |
|----|------------------|--|---------------------------|
| 36 | | Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty | Có |
| 37 | | Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không | Có |
| 38 | | Số lượng TV BKS | 3 |
| 39 | Ban kiểm soát | Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc/Tổng giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) | Không có |
| 40 | | Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) | Không có |
| 41 | | Số lượng Kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Công ty trong vòng 3 năm trước đó. | Không có |
| 42 | | Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát trong năm 2024. | 3 |
| 43 | Ủy ban kiểm toán | Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT? (Có/không) | Không có |
| 44 | | Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán | |
| 45 | | Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán | |
| 46 | Vấn đề khác | Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/không) | Có |
| 47 | | Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo | |
| 48 | | Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không. | Không |

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Nguyễn Phương Cao



Số ~~287~~7/BC - BODK

Phú Mỹ, ngày 29 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(6 tháng năm 2024).

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Bọc Ớng Dầu khí Việt Nam;
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường 2B, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Điện thoại: 0254.3924456; Email: thongtin@pvcoating.vn;
- Vốn điều lệ: 215.999.980.000 đồng;
- Mã chứng khoán: **PVB**;
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc;
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Có tiểu ban kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Bọc Ớng Dầu khí Việt Nam được tổ chức vào ngày 25/04/2024.

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------|------------|--|
| 1 | Số 08/NQ - ĐHĐCĐ | 25/04/2024 | <ul style="list-style-type: none">- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.- Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.- Nội dung 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.- Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty.- Nội dung 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty.- Nội dung 6: Thông qua phê duyệt quyết toán |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>- Nội dung 7: Thông qua tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc lựa chọn đơn vị độc lập để thực hiện dịch vụ: soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 trong số các Công ty kiểm toán hàng đầu (Deloitte, Ernst and Young, KPMG và PricewaterhouseCoopers).</p> <p>- Nội dung 8: Thông qua kết quả bầu lại bà Tô Thị Huyền giữ chức Kiểm soát viên Công ty.</p> |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT | |
|-----|-----------------------|------------|-----------------------------------|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Bùi Tường Định | Chủ tịch | 25/10/2021 | |
| 2 | Ông Lê Hồng Hải | Thành viên | 27/04/2023 | |
| 3 | Ông Nguyễn Phương Cảo | Thành viên | 22/06/2022 | |
| 4 | Ông Trần Đăng Thuyết | Thành viên | 22/06/2022 | |
| 5 | Ông Vũ Tuấn Ngọc | Thành viên | 27/04/2023 | |

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp | Tỷ lệ tham dự | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------------|-------------|---------------|---------------------|
| 1 | Ông Bùi Tường Định | 3 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Phương Cảo | 3 | 100% | |
| 3 | Ông Lê Hồng Hải | 3 | 100% | |
| 4 | Ông Trần Đăng Thuyết | 3 | 100% | |
| 5 | Ông Vũ Tuấn Ngọc | 3 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty:

- Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên, giám sát, đôn đốc Ban điều hành Công ty thực hiện đúng các Quy chế, Quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

- Xem xét các báo cáo, đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát và Ban điều hành đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện có hiệu quả và đúng các nội dung theo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Xây dựng quy chế hoạt động;

- Xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024;

- Tổ chức thực hiện kiểm toán theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

5.1 Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 29/01/2024 | - Thông qua Báo cáo Tài chính quý 4 năm 2023. - Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2023. - Thông qua Báo cáo quản trị Công ty năm 2023. - Thông qua bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty. | 100% |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 29/01/2024 | Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023. | 100% |
| 3 | 03/NQ-HĐQT | 21/02/2024 | Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. | 100% |
| 4 | 04/NQ-HĐQT | 28/03/2024 | Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. | 100% |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 29/03/2024 | Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2023. | 100% |
| 6 | 06/NQ-HĐQT | 23/04/2024 | - Thông qua báo cáo kết quả SXKD quý 1 năm 2024. - Thông qua Báo cáo tài chính quý 1 năm 2024. - Thông qua kế hoạch Tài chính năm 2024. - Trình TCT quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024. | 100% |
| 7 | 07/NQ-HĐQT | 23/04/2024 | Chấp thuận các khoản chi có | 100% |

| | | | | |
|----|-------------|------------|---|------|
| | | | tính phúc lợi hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2024. | |
| 8 | 08/NQ-DHĐCĐ | 25/04/2024 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam. | 100% |
| 9 | 09/NQ-HĐQT | 15/05/2024 | Ủy quyền/Phân cấp đầu tư, quản lý đầu thầu thực hiện các dự án đầu tư năm 2024 cho Giám đốc Công ty. | 100% |
| 10 | 10/NQ-HĐQT | 24/6/2024 | Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng cho thuê mặt bằng phục vụ SXKD với Công ty CNG Việt Nam- Chi nhánh Phú Mỹ | 100% |

5.2 Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/QĐ-HĐQT | 20/02/2024 | Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty. | 100% |
| 2 | 02/QĐ-HĐQT | 23/04/2024 | Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2024 | 100% |
| 3 | 02/QĐ-HĐQT | 23/04/2024 | Ban hành chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ năm 2024 của Công ty Cổ phần BO Dầu khí Việt Nam | 100% |
| 4 | 03/QĐ-HĐQT | 12/06/2024 | Bổ nhiệm Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính Kế toán. | 100% |
| 05 | 04/QĐ-HĐQT | 19/06/2024 | Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 | 100% |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên Ban kiểm soát | Chức vụ | Ngày bắt đầu TV BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------------|----------------------|---------------------|---|
| 1 | Ông Lê Đức Hòa | Trưởng ban kiểm soát | 20/05/2020 | Cử nhân Kinh tế Công nghiệp, Cử nhân luật |
| 3 | Bà Phạm Thị Ánh Tuyết | Kiểm soát viên | 22/06/2022 | Cử nhân Kế toán Kiểm toán |
| 4 | Bà Tô Thị Huyền | Kiểm soát viên | 25/04/2024 | Cử nhân Kế toán Kiểm toán |

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát.

| Stt | Thành viên Ban kiểm soát | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Lê Đức Hòa | 3 | 100% | 100% | |
| 2 | Bà Phạm Thị Ánh Tuyết | 3 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Tô Thị Huyền | 3 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:

Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định Pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2024. Theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động:

- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty. Giám sát trong việc quản lý, sử dụng nguồn vốn, tài sản, nhân lực và các nguồn lực khác của Công ty, nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Quy chế, Quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

- Thẩm định và cho ý kiến Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo.

- Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

IV. Ban điều hành:

| Stt | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|-----------------------|---------------------|--|---------------|-----------------|
| 1 | Ông Nguyễn Phương Cáo | 30/12/1976 | Kỹ sư Công nghệ Hóa học - Thực phẩm, Thạc sỹ quản trị kinh doanh | 30/06/2022 | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Huyền | 10/05/1975 | Cử nhân ngôn ngữ, Cử nhân Tài chính Ngân hàng | 04/04/2011 | |

V. Kế toán trưởng:

| Stt | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|-----|------------------|---------------------|---|---------------|
| 1 | Nguyễn Văn Quang | 16/02/1977 | Cử nhân Kinh tế, ngành Tài chính tín dụng | 10/06/2024 |

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Danh sách các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-------------------------------|--|
| 1 | Ông Bùi Tường Định | Chủ tịch HĐQT | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 2 | Ông Nguyễn Phương Cáo | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 3 | Ông Lê Hồng Hải | Thành viên HĐQT | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 4 | Ông Trần Đăng Thuyết | Thành viên HĐQT | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 5 | Ông Vũ Tuấn Ngọc | Thành viên Độc lập HĐQT | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 6 | Ông Lê Đức Hòa | Trưởng ban Kiểm soát | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 7 | Bà Phạm Thị Ánh Tuyết | Kiểm soát viên | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |
| 8 | Bà Tô Thị Huyền | Kiểm soát viên | Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty |

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (đính kèm Bảng 1):
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (đính kèm Phụ lục 3).
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không có.
 - 4.2 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc là Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
 - 4.3 Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Đính kèm Bảng 2).

2. Giao dịch của người nội bộ và người người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận: 

- Như trên;
- UBCKNN (để báo cáo);
- SGDCCKHN (để báo cáo);
- GD, BKS Cty (để biết);
- P.TCHC (CBTT);
- Lưu VT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Tường Định



Phụ lục 3: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY.

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ liên quan | Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với Công ty | Số NQ/QĐ của HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---|-----------------------|---|--|---------------------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Công ty Cổ phần CNG Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ | Người có liên quan | MST 3500800828-002, cục thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu | Đường số 15, khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu | Từ tháng 06/2024 | 10/NQ-HĐQT, ngày 24/06/2024 | Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng cho thuê mặt bằng phục vụ SXKD với Công ty Cổ phần CNG Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Giá trị: 600.000.000 đồng/1 năm |

**Bảng 1.****Danh sách người có liên quan của Công ty.****(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2024)**

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại Công ty |
|-----------------------------|----------------------------|--|-------------------------------|
| I | Bùi Tường Định | | Chủ tịch HĐQT |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Tâm | Không có | Mẹ |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Ngân | Không có | Vợ |
| 3 | Bùi Đình Đức | Không có | Con |
| 4 | Bùi Đức Quân | Không có | Con |
| 5 | Bùi Quang Trung | Không có | Anh |
| 6 | Bùi Mỹ Yên | Không có | Chị |
| 7 | Bùi Trung Thành | Không có | Anh |
| II | Nguyễn Phương Cảo | | TV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Nguyễn Văn Tung | Không có | Bố |
| 2 | Trần Thị Rảnh | Không có | Mẹ |
| 3 | Nguyễn Thị Ánh Tuyết | Không có | Vợ |
| 4 | Nguyễn Chí Trục | Không có | Con |
| 5 | Nguyễn Trí Kiệt | Không có | Con |
| 6 | Nguyễn Thụy Vũ | Không có | Chị ruột |
| 7 | Nguyễn Tâm Luân | Không có | Em ruột |
| 8 | Nguyễn Thị Rớt | Không có | Mẹ vợ |
| 9 | Nguyễn Thị Hồng Thúy | Không có | Chị vợ |
| 10 | Nguyễn Hữu Tiến | Không có | Anh vợ |
| III | Lê Hồng Hải | | Thành viên HĐQT |
| Cá nhân có liên quan | | | |

| | | | |
|-----------------------------|-------------------------|----------|----------------------------|
| 1 | Phan Thị Công | Không có | Mẹ |
| 2 | Nguyễn Thị Lan | Không có | Vợ |
| 3 | Lê Anh Tuấn | Không có | Con |
| 4 | Lê Anh Khoa | Không có | Con |
| 5 | Lê Hồng Cương | Không có | Anh |
| 6 | Lê Hồng Thu | Không có | Em |
| 7 | Lê Văn Đại | Không có | Em |
| IV | Trần Đăng Thuyết | Không có | Thành viên HĐQT |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Thùy Phương | Không có | Vợ |
| 2 | Trần Nguyễn Bảo Giang | Không có | Con |
| 3 | Trần Thị Bảo Trâm | Không có | Con |
| 5 | Trần Lý | Không có | Anh ruột |
| 6 | Trần Thị Hoa | Không có | Chị ruột |
| 7 | Trần Đăng Khoa | Không có | Anh ruột |
| 8 | Trần Thị Hằng | Không có | Em ruột |
| 9 | Trần Thị Hải | Không có | Em ruột |
| 10 | Thái Thị Nga | Không có | Mẹ vợ |
| 11 | Nguyễn Thái Dũng | Không có | Anh vợ |
| V | Vũ Tuấn Ngọc | Không có | Thành viên Độc lập HĐQT |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Lê Thị Thanh Thủy | Không có | Vợ |
| 2 | Vũ Tuấn Trung | Không có | Con |
| 3 | Vũ Tuấn Minh | Không có | Con |
| 4 | Vũ Thị Kim Liên | Không có | Em |
| 5 | Vũ Thị Kim Dung | Không có | Em |
| VI | Nguyễn Thị Huyền | Không có | Phó Giám đốc Công ty |

| | | | |
|-----------------------------|---------------------------|----------|-------------------------|
| 1 | Bùi Quang Ngọc | Không có | Chồng |
| 2 | Vũ Thị Thông | Không có | Mẹ |
| 3 | Nguyễn Đắc Thắng | Không có | Anh |
| 4 | Nguyễn Thị Thúy | Không có | Em |
| 5 | Nguyễn Thị Kim Đức | Không có | Em |
| 6 | Bạch Thiên Ngọc | Không có | Con |
| 7 | Bùi Quang Anh | Không có | Con |
| VII | Lê Đức Hòa | | Trưởng ban Kiểm soát |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Xờ | Không có | Mẹ |
| 2 | Phạm Thị Yên | | Vợ |
| 3 | Lê Mai Linh | Không có | Con |
| 4 | Lê Quang Thắng | Không có | Con |
| 5 | Lê Đức Thuận | | Anh |
| 6 | Lê Thị Hạnh | | Em |
| VIII | Phạm Thị Ánh Tuyết | | Kiểm soát viên |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Đỗ Thị Mai | Không có | Mẹ |
| 2 | Nguyễn Duy Hùng | Không có | Chồng |
| 3 | Nguyễn Minh Hiền | Không có | Con |
| 4 | Nguyễn Ngọc Ánh Dương | Không có | Con |
| 5 | Phạm Hoài Nam | Không có | Em |
| 6 | Phạm Thị Thu Trang | Không có | Em |
| 7 | Phạm Hoài Bắc | Không có | Em |
| IX | Tô Thị Huyền | Không có | Kiểm soát viên |
| Cá nhân có liên quan | | | |
| 1 | Tô Trường Giang | Không có | Bố |

| | | | |
|------------|-------------------------|----------------------------|-------------------------------------|
| 2 | Lê Thị Phương | Không có | Mẹ |
| 3 | Mai Thanh Hùng | Không có | Chồng |
| 4 | Mai Thanh Tùng | Không có | Con |
| 5 | Mai Hoàng Quân | Không có | Con |
| 6 | Tô Vĩnh Hưng | Không có | Em |
| X | Nguyễn Văn Quang | Không có | Kế toán trưởng |
| 1 | Vũ Thị Mai | Không có | Mẹ |
| 2 | Phạm Thị Lan | Không có | Vợ |
| 3 | Nguyễn Lan Chi | Không có | Con |
| 4 | Nguyễn Minh Khuê | Không có | Con |
| 5 | Nguyễn Văn Hồng | Không có | Anh |
| 6 | Nguyễn Văn Tuấn | Không có | Em |
| XI | Nguyễn Văn Việt | 6292451 Chứng khoán MBS | Người phụ trách quản trị Công ty |
| 1 | Đình Thị Huân | 0 | Mẹ ruột |
| 2 | Nguyễn Thị Kim Tuyến | 0 | Vợ |
| 3 | Nguyễn Chí Kiên | 0 | Con |
| 4 | Nguyễn Thái Ngọc Nhi | 0 | Con |
| 5 | Nguyễn Chí Thành | 0 | Anh |
| 6 | Nguyễn Chí Hữu | 0 | Anh |
| 7 | Nguyễn Văn Hương | 0 | Em |
| XII | Nguyễn Thùy Linh | | Phó trưởng tiểu ban KTNB |
| 1 | Nguyễn Văn Hợi | Không có | Bố |
| 2 | Nguyễn Thị Hồng Vân | Không có | Mẹ |
| 3 | Phạm Thế Vinh | | Chồng |
| 4 | Phạm Nguyễn Minh Quân | Không có | Con |
| 5 | Phạm Nguyễn Minh Anh | Không có | Con |
| 6 | Nguyễn Thị Thu Hiền | | Em |

580-
Y
N
UKH
AM
A-VI

| XIII | Nguyễn Thị Thùy Linh | | Thành viên tiêu ban KTNB |
|-------------|-----------------------------|----------|-----------------------------|
| 1 | Nguyễn Chinh Chiến | Không có | Bố |
| 2 | Nguyễn Thị Vân Anh | Không có | Mẹ |
| 3 | Nguyễn Tuyết Nhung | Không có | Em |
| 4 | Nguyễn Hữu Đạt | Không có | Em |

